

T C, ngày 08 tháng 6 năm 2022

Số: 60/2022/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 2851/2021/TLST-DS, ngày 01 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Duy K, sinh năm 1998

Địa chỉ: Ấp Ô Rung, xã Phước Hưng, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:*

Ông Trần Thanh T, sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp Cây Ổi, xã Tập Ngãi, huyện T C, tỉnh Trà Vinh

Bà Tăng Thị Hồng X, sinh năm 1985

Bà X ủy quyền cho ông Bùi Văn C, sinh năm 1981 cùng địa chỉ: Khóm 5, thị trấn Định An, huyện T C, tỉnh Trà Vinh là người đại diện tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 30/5/2022

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Bùi Văn C, sinh năm 1981

Địa chỉ: Khóm 5, thị trấn Định An, huyện T C, tỉnh Trà Vinh

Bà Đặng Thị Kim Quang, sinh năm 1962

Địa chỉ: Ấp Ô Rung, xã Phước Hưng, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Tăng Thị Hồng X và ông Bùi Văn C (là chồng bà X) có nghĩa vụ liên đới trả nợ tiền mua bán cá lóc còn thiếu cho anh Nguyễn Duy K với số tiền là 234.000.000 đồng (*Hai trăm ba mươi bốn triệu đồng*). Anh K không yêu cầu tính lãi.

Anh K, bà X và ông C không yêu cầu ông Trần Thanh T phải có nghĩa vụ trả số nợ nêu trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Bà Tăng Thị Hồng X và ông Bùi Văn C tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 5.850.000 đồng.

Anh Nguyễn Duy K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Duy K số tiền 5.850.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0001870 ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- CCTHADS huyện T C
- VKSND huyện T C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thanh Tùng